

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 76/2021/HS-ST
Ngày 28-4-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy

Thẩm phán: Ông Phạm Văn Long

Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Anh Thọ

Ông Nguyễn Thanh Long

Bà Nguyễn Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Lê Thế Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 24/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 01/3/2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn S- S ngày 17 tháng 02 năm 1995, tại huyện Hậu L, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT: Thôn C, xã N, huyện Hậu L, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Thôn Ninh Phú, xã Đa Lộc, huyện Hậu L, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; giới T: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Tam và bà Vũ Thị N; có vợ là Nguyễn Thị T và 01 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giam: ngày 10/9/2020; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Thu Huệ – Công ty Luật TNHH Ninh Hoàng Gia, Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T – S năm: 1973, vắng mặt.

Trú tại: Thôn P, xã Hưng Lộc, huyện Hậu L, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:* (vắng mặt)

+ Chị Nguyễn Thị T, S năm 1998;

Địa chỉ: Thôn P, xã Hưng Lộc, huyện Hậu L, tỉnh Thanh Hóa;

- + Bà Phạm Thị H, S năm 1977;
- + Ông Bùi Văn D, S năm 1984;
- + Ông Trần Minh T, S năm 1975;
- + Ông Hoàng Văn X, S năm 1965;
- + Bà Tăng Thị H, S năm 1959;

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã Hưng Lộc, huyện Hậu L, tỉnh Thanh Hóa;

- + Bà Vũ Thị N, S năm 1967;
- + Bà Vũ Thị H, S năm 1976;

Cùng địa chỉ: Thôn Ninh Phú, xã Đa Lộc, huyện Hậu L, tỉnh Thanh Hóa;

- + Ông Hoàng Xuân T, S năm 1973;

Địa chỉ: Thôn Thắng Tây, xã N, huyện Hậu L, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Hoàng Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hoàng Văn S có vợ là Nguyễn Thị T, S năm 1998, có mâu thuẫn với nhau nên chị T đem con về sống tại nhà bố đẻ là ông Nguyễn Văn T, S năm 1973, ở thôn P, xã Hưng Lộc, huyện Hậu L. Ngày 15/6/2020, S nhiều lần nhắn tin cho chị T yêu cầu quay về, nếu không sẽ giết ông T. Khoảng 18 giờ ngày 15/6/2020, S đi xe máy đến nhà ông T, đem theo 01 cái kéo. Lúc này ở nhà ông T có chị T và con trai, bà Đào Thị Hiên (bà nội chị T), chị Phạm Thị H (thím chị T), bà Vũ Thị N (mẹ đẻ S). S yêu cầu chị T về nhà ở và làm việc gần nhà nhưng chị T trả lời “làm ở đâu cũng là làm, miễn làm ra tiền trả nợ”. S lấy kéo ra dọa đâm chị T thì bà Ngà giằng được kéo vứt đi, S bỏ về nhà.

Khoảng 22 giờ S đem theo 02 tuvit, 01 cái kéo và 01 con dao dài khoảng 30cm, cán bằng gỗ, đi xe máy đến nhà ông T. S đứng ngoài cổng, gọi chị T mở cửa cho vào nói chuyện. Chị T không mở và gọi điện cho ông T. Lúc này ông T đang ở nhà bạn là ông Trần Minh T, S năm 1975, ở cùng thôn, nghe điện thoại của chị T xong thì ông T và ông Tam đi xe máy về. S tiếp tục yêu cầu chị T dọn về nhà sống nhưng chị T không đồng ý. Lúc này có ông Hoàng Xuân Hoa, S năm 1973, trú ở thôn Thắng Tây, xã N, Hậu L đến. Thấy S có vẻ say rượu nên ông T yêu cầu S ra về, khi ra xe máy của S phát hiện có dao, kéo và tu vit nên ông T đã lấy và để vào góc nhà mình, sau đó ông Hoa chở S về, ông T và ông Tam đi xe máy theo sau. Về đến nhà S, nói chuyện một lúc thì ông T, ông Tam và ông Hoa ra về, S lấy rượu ra uống tiếp.

Đến khoảng hơn 23 giờ, S lại đi xe máy đến nhà ông T, cửa cổng khóa, S kêu to đòi mở cửa, ông T nói “muộn rồi về đi mai nói chuyện”, S vẫn không về và to tiếng nên ông T nói “không về tao ra đập cho mày chết đó”. Do S không chịu về nên ông T lấy đoạn gậy tre (cán cuốc) ra đánh vào lưng, hông của S; chị T và ông Hoàng Văn D

là hàng xóm ra can ngăn, S về nhà tiếp tục uống rượu. Vừa uống rượu S vừa nghĩ vợ con mình không quay về là do ông T ngăn cấm nên nảy S ý định trả thù. S lấy 01 cái kéo rồi đi xe máy đến nhà ông T để đánh ông T. S trèo vào sân, đi vào bếp lấy 01 con dao sau đó đi vào phòng ngủ của ông T, thấy ông T đang nằm ngửa, không mặc màn, S lại gần thì ông T mở mắt ra, S cầm dao tay phải, vung lên chém 01 nhát vào mặt ông T, S định chém phát thứ hai thì ông T túm tay giữ lại, S dùng tay trái rút kéo trong túi quần đâm 01 phát vào bả vai trái ông T, ông T và S giằng co nhau nên S không đâm được ông T thêm nữa. Sau đó có chị T, ông D, và ông Phạm Văn X (hàng xóm) đến can ngăn và đưa ông T đi cấp cứu.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án vào hồi 14h, ngày 16/06/2020 xác định và ghi nhận, thu giữ các dấu vết, mẫu vật sau:

Hiện trường là khu nhà cấp 4 của gia đình ông Nguyễn Văn T, phía Tây và phía Nam là khu dân cư thôn P, phía Đ giáp nhà ông Đặng Văn Đ, phía Bắc giáp đường liên thôn. Cổng ngõ ở phía Bắc có tường bao được xây dựng bằng gạch, xi măng cao 2m07, phía trên bờ tường có gắn cách mảnh sành, sứ. Cửa cổng có hai cánh làm bằng các thanh kim loại hàn song song với nhau, phía trên có các thanh rào sắt nhọn, mỗi cánh cửa rộng 1,05m, vị trí cao nhất của cửa là 2m43, thấp nhất là 1m90. Phía bên trong ngõ có tường bao xây bằng gạch xi măng cao 1,95m. Nhà có 01 phòng khách quay hướng nam, tiếp giáp phòng khách về phía tây là phòng ngủ, đối diện với phòng ngủ về hướng nam lần lượt là gian lòi, nhà chứa đồ, nhà bếp, nhà vệ S. Phòng ngủ và gian lòi mỗi phòng kê 01 giường ngủ, phía trước là khu sân và vườn. Tại hiện trường phát hiện và thu giữ: 02 chiếc tuvit trong đó:

- 01 chiếc tu vít màu trắng đỏ, dài 24,5cm, phần lưỡi dài 12,3cm;
- 01 chiếc tu vít màu đỏ dài 23cm, phần lưỡi dài 9,7cm.
- 01 (một) đoạn gậy tre dài 1,36m.

Ngày 16/6/2020 bà Đào Thị Hiền, ở thôn P, xã Hưng Lộc, huyện Hậu L là mẹ đẻ của Nguyễn Văn Đến Công an xã Hưng Lộc giao nộp:

- 01 (một) chiếc kéo kích thước dài 21cm, cán kéo màu xanh.
- 01 (một) chiếc kéo kích thước dài 22,2cm, cán kéo màu xanh.
- 01 (một) chiếc kéo kích thước dài 20,9cm, cán kéo màu đen, mắt một bên cán.
- 01 (một) con dao dài 36,6cm, lưỡi rộng 07cm, cán dao tròn dài 12,5cm.
- 01 (một) con dao dài 34,6cm, lưỡi rộng 07cm, cán dao tròn dài 13,6cm.

Là những đồ vật có liên quan đến vụ án. Công an xã Hưng Lộc đã tiếp nhận và phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện Hậu L niêm phong những đồ vật trên theo quy định. Bà Vũ Thị H là em gái của bà Vũ Thị N (bà Ngà là mẹ đẻ Hoàng Văn S), khi sang nhà bà Ngà thì phát hiện con dao gọt hoa quả là con dao của nhà bà Hoa đang ở nhà bà Ngà nên bà Hoa giao nộp cho Cơ quan Công an. Số tang vật này đã được giám định và được niêm phong trong hộp niêm phong có hình dấu của Phòng

PC09 Công an tỉnh Thanh Hóa và chữ ký, chữ viết tên Trần Thị Thúy Hằng và Chung Thị Hằng.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, vào hồi 09h ngày 17/06/2020 tại bệnh viện đa khoa huyện Hậu L, tỉnh Thanh Hóa đối với ông Nguyễn Văn T thể hiện:

- Vùng má phải có vết thương, kích thước 06 x 01 cm, miệng vết sắc gọn,
- Mặt trong má phải, gần răng số 7 có vết thương, kích thước (2x0,5) cm, rỉ máu.
- Phía trước vai trái có 02 vết thương, kích thước 01x0,5 cm/01 vết, chảy máu. Hai vết thương cách nhau 1,5 cm.

Tại bệnh án số:1272 ngày 22/06/2020 của bệnh viện đa khoa huyện Hậu L thể hiện:

Ông Nguyễn Văn T vào viện hồi 3h 52 phút ngày 16/06/2020. Ra viện hồi 15h ngày 22/06/2020, với đa vết thương vùng mặt, cánh tay trái do bị chém.

Ngày 01/07/2020, Cơ quan điều tra công an huyện Hậu L, tỉnh Thanh Hóa đã có Quyết định trưng cầu giám định số 79 trưng cầu trung tâm pháp y Thanh Hóa giám định đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Nguyễn Văn T.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 481/2020/TTPY ngày 07 tháng 07 năm 2020 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với ông Nguyễn Văn T được T theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Điều 4 – Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế) là 09% (chín phần trăm).

Ngày 25/06/2020, Cơ quan điều tra công an huyện Hậu L tỉnh Thanh Hóa đã có Quyết định trưng cầu giám định số 75/QĐ-ĐTTH trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa, giám định trên các mẫu vật có bám dính máu, tế bào của người không? Nếu có thì của ai trong số mẫu so sánh?

Tại bản kết luận giám định số 2038/PC09 ngày 31/07/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 01 (Một) kéo trong túi giấy ghi “ Kéo số 2”, - 01 (Một) kéo trong túi giấy ghi “ Kéo số 3”, ghi thu của vụ trên gửi đến giám định, đều có máu của Nguyễn Văn T.
- 01 (Một) kéo trong túi giấy ghi “ Kéo số 1”, - 01 dao trong túi giấy ghi “ dao số 1”, - 01 dao trong túi giấy ghi “ Dao số 2”, ghi thu của vụ trên gửi đến giám định, đều có máu của Nguyễn Văn T và Hoàng Văn S.
- 01 (Một) dao trong túi giấy ghi “ Dao số 3”, ghi thu của vụ trên gửi đến giám định, không phát hiện thấy dấu vết của máu người.

- Lưu kiểu gen (ADN) của Nguyễn Văn T và Hoàng Văn S tại phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa.

Trong quá trình điều tra ông Nguyễn Văn T không yêu cầu Hoàng Văn S phải bồi thường về mặt dân sự và có đơn xin miễn giảm hình phạt cho Hoàng Văn S.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Hoàng Văn S, vào hồi 09h15' ngày 17/06/2020 thể hiện:

- Mặt sau cẳng tay trái có vết thương, kích thước 8x4cm bờ sắc gọn, đứt gân, cơ và màng xương.

- Vùng thắt lưng phải có vết tấy đỏ, xây xước da kích thước 8x3,5cm;

- Vùng dưới thắt lưng trái có vết tấy đỏ, xây xước da kích thước 3x1,5cm.

Tại bệnh án 1271 ngày 23/06/2020 thể hiện Hoàng Văn S vào viện hồi 5h47 phút ngày 16/06/2020. Ra viện hồi 15h ngày 23/06/2020, với vết thương hở cẳng tay trái do bị chém.

Ngày 01/07/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hậu L ra Quyết định số 80 trung cầu giám định pháp y về thương tích cho Hoàng Văn S.

Ngày 07/7/2020 Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa có các kết luận giám định pháp y kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Hoàng Văn S là 34%. (Ba mươi tư phần trăm).

Ngày 01/07/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hậu L ra Quyết định số 81/QĐ-ĐTTH trung cầu giám định mức độ tổn hại phần trăm sức khỏe do từng vết thương gây nên đối với Hoàng Văn S.

Ngày 07/7/2020 Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa có kết luận giám định pháp y số 490 kết luận:

- Cẳng tay trái có vết thương, kích thước 8x4cm, mẻ 1/3 giữ xương quay trái, mẻ 1/3 giữ xương trụ trái là 32% (Ba mươi hai phần trăm)

- Vùng thắt lưng phải có vết tấy đỏ, xây xước da kích thước 8x3,5cm hiện để lại sẹo và di chứng phần mềm 02% (Hai phần trăm).

Trong quá trình điều tra bị can Hoàng Văn S không yêu cầu phải bồi thường về mặt dân sự và có đơn không yêu cầu xử lý đối với ông T về mặt hình sự.

Vật chứng thu giữ gồm:

Tại hiện trường phát hiện và thu giữ: 02 chiếc tu vít trong đó:

- 01 chiếc tu vít màu trắng đỏ, dài 24,5cm, phần lưỡi dài 12,3cm;

- 01 chiếc tu vít màu đỏ dài 23cm, phần lưỡi dài 9,7cm.

- 01 (một) đoạn gậy tre dài 1,36m.

- 01 (một) chiếc kéo kích thước dài 21cm, cán kéo màu xanh.

- 01 (một) chiếc kéo kích thước dài 22,2cm, cán kéo màu xanh.
- 01 (một) chiếc kéo kích thước dài 20,9cm, cán kéo màu đen, mất một bên cán.
- 01 (một) con dao dài 36,6cm, lưỡi rộng 07cm, cán dao tròn dài 12,5cm.
- 01 (một) con dao dài 34,6cm, lưỡi rộng 07cm, cán dao tròn dài 13,6cm.
- 01 (một) con dao gọt hoa quả dài 18cm, lưỡi dao dài 9.5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng.này đã được niêm phong.

Số tang vật này đã được niêm phong trong hộp niêm phong có hình dấu của Phòng PC09 Công an tỉnh Thanh Hóa và chữ ký, chữ viết của giám định viên có tên Trần Thị Thúy Hằng và Chung Thị Hằng.

Các vật chứng này cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

- Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS-P2 ngày 12/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Hoàng Văn Svê tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm n Khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên miễn xét. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu để tiêu hủy toàn bộ vật chứng đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKS. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa của bị cáo đồng ý với tội danh và điều luật mà VKS truy tố. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo vì bị hại cũng có lỗi một phần, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt và các tình tiết giảm nhẹ TNHS theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và vật chứng thu được cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Thấy đủ cơ sở chứng minh: Do mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng nên chị Nguyễn Thị T là vợ của Hoàng Văn S bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, S muốn vợ về sống cùng mình nhưng chị T không đồng ý. Do bức tức và tưởng ông Nguyễn Văn T (Là bố đẻ của chị T) ngăn cấm không cho chị T về ở chung sống với S, nên S đã nhắn tin đe dọa nếu chị T không về sẽ giết ông T. Rạng sáng ngày 16/6/2020 lợi dụng lúc ông T và mọi người đang ngủ S đã dùng dao (loại dao phay) chém vào mặt, dùng kéo đâm vào bả vai trái ông T. Hậu quả ông T không chết nhưng bị tổn hại là 09% (chín phần trăm) sức khỏe.

Hành vi của bị cáo đâm, chém bị hại xảy ra vào thời điểm đêm khuya, khi bị hại đã ngủ, bị cáo đã dùng dao và kéo là hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng đầu, người của ông T, đây là vùng trọng yếu, khi bị tác động bằng hung khí gây vết thương có thể dẫn đến chết người. Mặt khác, ngay trước và trong khi tấn công ông T, Hoàng Văn S thể hiện ý thức muốn tước đoạt mạng sống của ông T (nhắn tin đe dọa giết, nhất là sau khi bị cáo đến nhà ông T lúc 23h bị ông T dùng cán quốc đánh nên lần thứ 4 bị cáo sang nhà ông T lúc rạng sáng ngày 16/6/2020 bị cáo đã dùng dao chém vào mặt, dùng kéo đâm vào vai bị hại, khi chém S hô chém chết). Ông Nguyễn Văn T không chết nằm ngoài ý muốn của Hoàng Văn S. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo như trên là đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Hoàng Văn S có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Giết người”. Tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS.

[3]. T chất vụ án: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Về nguyên nhân phạm tội chỉ vì tức với bị hại mà bị cáo không kìm chế, xem thường pháp luật, hành xử một cách côn đồ, đã dùng dao, kéo là hung khí nguy hiểm để đâm bị hại. Hành động gây án của bị cáo với cường độ cao nhưng người bị hại thoát chết. Hành vi của bị cáo chẳng những gây ra hậu quả thiệt hại về sức khỏe đối với bị hại mà còn gây mất an toàn xã hội, gây ra bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân tại nơi xảy ra tội phạm. Hành vi này cần được xử lý thật nghiêm khắc, tương xứng mức độ lỗi của bị cáo nhằm răn đe phòng chống chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, bị hại là ông T thoát chết nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 57 của BLHS nên Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

[4]. Trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Với T chất của vụ án thì việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần giảm nhẹ một phần TNHS cho bị cáo vì tại các cơ quan pháp luật bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trên nên xử bị cáo

dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật sớm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS.

[5]. Về phần dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự. Xét việc không yêu cầu của bị hại là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên công nhận.

[6]. Vật chứng: Đối với 01 hộp giấy được dán kín theo bên giao bên trong là 03 chiếc kéo, 03 con dao, 01 chiếc tua vít màu trắng đỏ, 01 chiếc tua vít màu đỏ, 01 đoạn gậy tre thu của bị cáo và gia đình bị hại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy; căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7]. Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 54; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Sphạm tội: “Giết người”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn S07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 10/9/2020.

Về phần dân sự: Công nhận bị hại là ông Nguyễn Văn Tkhông yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

Áp dụng: Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 01 hộp giấy được dán kín theo bên giao bên trong là 03 chiếc kéo, 03 con dao, 01 chiếc tua vít màu trắng đỏ, 01 chiếc tua vít màu đỏ, 01 đoạn gậy tre.

(Toàn bộ vật chứng trên đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số 60/2021/TV-CTHADS ngày 15/01/2021).

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị T

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Long

Lê Thị T

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị T